

*
Số 39 - CT/TU

Hải Dương, ngày 10 tháng 6 năm 2019

CHỈ THỊ

CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

**về tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin
đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế**

Sau 05 năm triển khai thực hiện Nghị quyết 36-NQ/TW, ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị khóa XI về “Đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế” trên địa bàn tỉnh đã đạt được kết quả quan trọng, tạo chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động trong cán bộ, đảng viên. Cấp ủy, chính quyền các cấp, các cơ quan, địa phương, đơn vị đã triển khai đồng bộ, thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết 36-NQ/TW và đạt được một số kết quả đáng khích lệ. Hạ tầng công nghệ thông tin của tỉnh đảm bảo cơ bản hiện đại; năng lực mạng viễn thông trong xã hội và doanh nghiệp không ngừng phát triển, đặc biệt là chất lượng dịch vụ, tốc độ mạng Internet, vùng phủ sóng di động 4G ngày càng mở rộng, góp phần tích cực trong sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh. Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh và bộ phận “một cửa” điện tử cấp huyện và cấp xã hoạt động bước đầu có hiệu quả, góp phần đơn giản hóa thủ tục hành chính cho người dân và các tổ chức, doanh nghiệp. Công tác quản lý nhà nước về công nghệ thông tin ngày càng được tăng cường; cơ sở pháp lý cho việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin đang từng bước được hoàn thiện.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong quá trình triển khai ứng dụng công nghệ thông tin còn một số tồn tại hạn chế cần khắc phục: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số lãnh đạo các sở, ngành, cấp huyện đặc biệt cấp xã còn hạn chế, chưa chủ động ứng dụng công nghệ thông tin vào trong công tác chỉ đạo điều hành công việc; hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin nền tảng phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử chưa tập trung triển khai tại một đầu mối, chưa liên thông về cơ sở dữ liệu, hiệu quả chưa cao; hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực nông nghiệp chưa đáp ứng được yêu cầu; việc nghiên cứu đề xuất các giải pháp kỹ thuật về công nghệ thông tin còn ít so với tốc độ phát triển ngày càng cao hiện nay; công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin chưa được chú trọng đúng mức; chỉ số đánh giá về mức độ chính quyền điện tử đối với ủy ban nhân dân cấp huyện và cấp xã còn thấp; chưa có cơ chế, chính sách phù hợp để thu hút được nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực công nghệ thông tin về làm việc tại tỉnh; công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng, tổ chức triển khai thực

hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế; một số địa phương, đơn vị, tổ chức, cá nhân chưa thực sự quan tâm, thúc đẩy đổi mới các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin; năng lực ứng dụng công nghệ thông tin của một bộ phận cán bộ còn có hạn chế.

Để phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, yếu kém, tiếp tục đẩy mạnh việc ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và mục tiêu phát triển bền vững, hội nhập quốc tế trong thời gian tới, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị khóa XI về “Đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế” và Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 15/4/2015 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 36/NQ/TW, ngày 01/4/2014 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam; tuyên truyền, hướng dẫn và thực hiện tốt Luật Công nghệ thông tin, Luật Giao dịch điện tử, Luật An ninh mạng và các văn bản hướng dẫn liên quan, để nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân trong việc ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; đẩy mạnh việc sử dụng văn bản điện tử và dịch vụ công trực tuyến. Sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với mục tiêu, nhiệm vụ tại Quyết định số 1431/QĐ-TTg, ngày 26/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực thông tin và truyền thông đến năm 2021, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch của tỉnh. Rà soát, kiện toàn ban chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin các cấp.

2. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin rộng rãi, thiết thực có hiệu quả cao; xây dựng hệ thống hạ tầng thông tin đồng bộ, hiện đại đáp ứng với yêu cầu cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Xây dựng Đề án “Xây dựng Chính quyền điện tử và đô thị thông minh tỉnh Hải Dương giai đoạn 2020-2025”, Đề án “Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh”; trong đó tập trung duy trì, cập nhật và triển khai thực hiện Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hải Dương; nghiên cứu triển khai xây dựng “Trung tâm giám sát, điều hành thông minh” của tỉnh nhằm giám sát, tổng hợp, điều hành xử lý thông tin của các ngành, lĩnh vực, địa phương, đáp ứng yêu cầu phát triển đô thị thông minh của

tỉnh. Lựa chọn các giải pháp thông minh ưu tiên triển khai trong một số lĩnh vực để cải thiện và nâng cao chất lượng môi trường sống cho người dân, làm động lực cho tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội như: giáo dục thông minh, y tế thông minh, giao thông thông minh, du lịch thông minh... Triển khai đường truyền số liệu chuyên dùng từ cấp tinh xuống cấp xã; nâng cấp, mở rộng hệ thống Hội nghị truyền hình để đảm bảo các điều kiện tổ chức hội nghị trực tuyến từ tinh xuống cấp xã; triển khai trực liên thông để tích hợp, kết nối liên thông các hệ thống thông tin. Nghiên cứu, đề xuất phương án tích hợp các hệ thống thông tin dùng chung của tinh cho khối đảng và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tinh. Tăng cường kết nối, tích hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan Đảng và Nhà nước; đẩy mạnh việc sử dụng chứng thực chữ ký số và xác thực điện tử, bảo mật thông tin trong các cơ quan nhà nước và tổ chức, doanh nghiệp.

3. Tạo điều kiện thuận lợi phát triển công nghiệp công nghệ thông tin. Đẩy mạnh phát triển các sản phẩm công nghệ cao tại các khu công nghiệp của tinh; áp dụng mức ưu đãi cao nhất, phù hợp với quy định của Nhà nước cho hoạt động nghiên cứu, sản xuất và dịch vụ công nghệ thông tin; ưu tiên sử dụng các sản phẩm và dịch vụ công nghệ thông tin thương hiệu Việt Nam, được sản xuất ở trong nước. Tăng cường công tác xã hội hóa, chọn lựa nhà cung cấp dịch vụ phù hợp để thuê dịch vụ công nghệ thông tin, giảm chi phí đầu tư phần cứng, kịp thời cập nhật, ứng dụng các công nghệ tiên tiến nâng cao hiệu quả trong xử lý công việc. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia vào các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan nhà nước.

4. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, cụ thể hóa các văn bản quy phạm pháp luật về ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin; xây dựng các quy định, quy chế sử dụng, vận hành, khai thác các hệ thống thông tin nhằm đảm bảo hiệu quả, an toàn, an ninh thông tin. Ban hành các chế độ, chính sách ưu đãi nhằm thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao trong lĩnh vực công nghệ thông tin về công tác tại tinh.

5. Tăng cường các giải pháp về an toàn, an ninh thông tin; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quốc phòng, an ninh; nâng cao năng lực quản lý các mạng viễn thông, truyền hình, Internet. Tổ chức huấn luyện, diễn tập, phòng ngừa sự cố, bảo đảm các điều kiện sẵn sàng đối phó, ứng cứu, khắc phục sự cố máy tính.

6. Xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương; đưa chỉ tiêu ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin vào chỉ tiêu “Thi đua - Khen thưởng”; coi đây là nhiệm vụ thường xuyên trong hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành cũng như kiểm điểm hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương.

7. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung Chỉ thị này đến các cấp ủy Đảng và toàn thể cán bộ, đảng viên; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện Chỉ thị này.

Chỉ thị này được phổ biến, quán triệt đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng (để báo cáo),
- Văn phòng TW Đảng (để báo cáo),
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các ban, BCS đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện, thị uỷ, thành uỷ, ĐUTTTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.



Nguyễn Mạnh Hiển